

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MÈO VẠC  
TỈNH HÀ GIANG**  
Bản án số: 06/2021/HS-ST  
Ngày 11/3/ 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà: Nguyễn Thị Thúy Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà: Nguyễn Thị Chanh

Ông: Dương Văn Phong

**- Thư ký phiên tòa:** Ông: Mua Mí Chứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:** Ông: Nguyễn Tiến Dũng, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2021, tại sân Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. La Văn M**, sinh năm 1978, tại huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện M, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Văn L (đã chết) và bà Sần Thị D, sinh năm 1936; vợ: Nông Thị H, sinh năm 1978; Con: 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

**2. Lù Văn H**, sinh năm 1987, tại huyện M, tỉnh H; Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện M, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Giáy; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lù Văn T sinh năm 1965 và bà Mò Thị N, sinh năm 1965; vợ: Hoàng Thị N1, sinh năm 1987; Con: 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 29/9/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

**- Những người làm chứng:** Hoàng Thị N, có mặt; Nguyễn Văn C, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 15 phút ngày 28/9/2020, Công an xã Niêm Sơn đã phát hiện và bắt quả tang La Văn M và Lù Văn H đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà của Lù Văn H. Khi bắt quả tang đã phát hiện thu giữ 01 gói ni

lông màu hồng bên trong có chứa chất bột dạng cục (*ngghi là ma túy Heroine*) có kích thước tương đương bằng khoảng đầu ngón tay cái người lớn cùng các tang vật khác có liên quan. Theo La Văn M khai nhận số chất bột màu trắng nêu trên là ma túy Heroine do La Văn M cùng Lù Văn H mua về với mục đích chia nhau sử dụng dần. Đối với Lù Văn H, tại thời điểm bị Công an xã Niêm Sơn phát hiện, bắt quả tang, H đã bỏ trốn. Công an xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với La Văn M, thu giữ và niêm phong các vật chứng liên quan đến vụ án để phục vụ cho công tác điều tra. Đồng thời Công an xã Niêm Sơn đã báo cáo, bàn giao hồ sơ, đối tượng và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 29/9/2020, Lù Văn H nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, không thể trốn tránh được, H đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại cơ quan Cảnh sát Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, La Văn M và Lù Văn H đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy như sau: Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 28/9/2020, Lù Văn H do là người nghiện ma túy từ trước, có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã gọi điện thoại cho La Văn M và hỏi M là có ma túy không để cùng nhau sử dụng (*M cũng là người nghiện ma túy*), M trả lời là: “*chưa có, khi nào có sẽ gọi lại sau*”, sau đó M tắt máy. Đến khoảng 08 giờ, H nhận được điện thoại của Nguyễn Văn C (*trú cùng thôn với H*), C hỏi H là: “*có không?*” (ý là có ma túy không), H trả lời là: “*không có*”. Đến khoảng 09 giờ 30 phút, H nhận được điện thoại của M, M hỏi: “*mày có biết chỗ nào bán ma túy không để đi mua*”, H trả lời: “*cháu hỏi chỗ nào cũng không có, nếu chú tìm được chỗ nào thì bảo cháu với*”, nghe H trả lời như vậy, M tắt máy. Đến khoảng 10 giờ, M gọi điện thoại và dặn H cứ ở nhà khi nào M tìm được người bán ma túy sẽ rủ H cùng đi mua. Sau khi gọi cho H xong, M nhận được điện thoại của Nguyễn Văn C, C hỏi: “*có không chú?*” (ý là có ma túy không), M trả lời C là: “*chưa có*”. Đến khoảng 11 giờ 30 phút, M nhận được điện thoại của một người đàn ông (*M không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể*), qua nói chuyện, người đàn ông này hỏi: “*dạo này mày còn dùng không?*” (ý là còn sử dụng ma túy không), M trả lời: “*có, đang tìm không có chỗ nào mua*”. Người đàn ông nói tiếp: “*tao có một tý mày có lấy không?*”, M trả lời: “*có, thế mày là ai?*”, người này giới thiệu và nói: “*tao H1 đây, thế mày lấy bao nhiêu?*”, M trả lời: “*bây giờ tao còn 3.800.000 đồng*”, người tự giới thiệu là H1 đồng ý bán và dặn: “*thế thì mày đi theo đường vào thôn Chỏm Siêu, xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc hết đoạn đường bê tông gặp tao*”, sau đó người tên H1 tắt máy. Khi M nghe điện thoại người tên H1 xong, M liền gọi điện thoại cho H, M nói: “*chú tìm được chỗ mua rồi, có đi cùng không?*”, H trả lời: “*có, ra đón cháu với, cháu không có xe*”, M nói tiếp: “*mặc quần áo vào, chú lên đón*”. Khoảng 20 phút sau, M mang theo số tiền 3.800.000 đồng (*ba triệu tám trăm nghìn đồng*), một mình điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave  $\alpha$ , màu đỏ, biển kiểm soát 23H5-0277 đến nhà H tại thôn B, xã N, huyện M đón H để hai người cùng nhau đi đến địa

điểm mua ma túy như H1 đã hẹn trước đó với M. Sau khi lên đón được H, M điều khiển xe chở H đi từ nhà H theo đường đi vào thôn Chôm Siêu, xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc. Khi đi hết đoạn đường bê tông như H1 đã hẹn thì M dừng xe để hai người chờ được khoảng 15 phút thì H1 đến, M nhận ra H1, còn H lần đầu gặp. Tại đây, H1 bảo M đưa chiếc điện thoại của M để H1 xóa cuộc gọi điện thoại mà H1 đã gọi đến cho M trước đó. Sau khi xóa cuộc gọi đến trong máy điện thoại của M xong, H1 trả lại điện thoại cho M, đồng thời đưa cho M bằng tay phải 01 gói ma túy Heroine cầm sẵn ở tay, được gói bằng 02 lớp ni lông, lớp ngoài màu xanh, lớp trong màu hồng bọc Heroine dạng cục, kích thước tương đương bằng khoảng đầu ngón tay cái người lớn. Lúc này, H cũng đứng ngay cạnh M nên chứng kiến toàn bộ việc mua bán ma túy giữa M và H1. Khi M kiểm tra số ma túy đã nhận, H1 nói bán số ma túy này với giá 4.000.000 đồng (*bốn triệu đồng*). M trả lời: “*tao chỉ có 3.800.000 đồng*”, nhưng H1 nói: “*3.800.000 đồng thì không bán được*”. Nghe thấy vậy, H nói: “*cháu còn 200.000 đồng*”, đồng thời lấy tiền trong túi quần ra đưa cho M, M đưa tổng số tiền là 4.000.000 đồng cho H1. Mua bán ma túy xong, M, H và H1 mỗi người cùng lấy một ít Heroine từ gói cục Heroine M đã mua ra để sử dụng, xi lanh và nước cất mỗi người đã tự chuẩn bị sẵn từ trước. Khi đang chuẩn bị sử dụng ma túy, M nhận được điện thoại của C (*lúc đó khoảng 13 giờ 50 phút*) hỏi: “*có chưa chú*”, M trả lời: “*có rồi*” (*ý là M đã có ma túy*), C nói tiếp “*để cho gói 200.000 đồng*”, M trả lời: “*tỷ mang cho*”. Sử dụng ma túy xong, H1 đi về, còn M bảo H gói riêng 01 gói ma túy giá 200.000 đồng để tỷ sẽ bán cho C, H đồng ý và xé mảnh giấy bạc màu vàng trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long rồi lấy ra một ít Heroine từ cục Heroine M vừa mua được gói lại đưa cho M cầm ở tay toàn bộ số ma túy, sau đó, H điều khiển xe chở M quay về theo đường cũ. Khi đi qua cầu treo thuộc thôn Niêm Đồng, xã Niêm Sơn gần khu vực nhà C, M lấy điện thoại để gọi cho C nhưng do máy điện thoại của M hết pin, sập nguồn nên không liên lạc được, M bảo H lấy điện thoại của H gọi cho C, H đồng ý, lúc đó khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày. H gọi điện cho C hỏi: “*lấy nữa không?*” (*ý hỏi C mua ma túy nữa không*), C trả lời: “*có rồi, tỷ lấy bảo sau*” (thực ra là C chưa mua được Heroine nhưng vì lúc đó có vợ đứng cạnh nên C nói vậy để vợ không biết) và tắt máy. H điều khiển xe chở M về đến nhà của H, trong nhà chỉ có vợ H đang làm dưa muối trong bếp cách phòng khách khoảng 10 mét và có tường ngăn nên N1 không nghe thấy gì. Tại gian khách của nhà H, M cho toàn bộ số Heroine cầm ở tay vào trong túi áo khoác M đang mặc trên người, M ngồi vừa nói chuyện với H vừa ăn bánh kẹo. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi H đang nghe điện thoại thì M nhận được điện thoại của C nói: “*cháu gọi cho H không được*”, M trả lời: “*gọi nó làm gì*”, C nói tiếp: “*nãy chú bảo để cho, còn không*”, M trả lời: “*sao nãy bảo có rồi*”, C nói: “*lúc nãy có vợ, có thì lấy cho 200.000 đồng*”, M trả lời: “*chờ một lát*” và tắt máy. Sau khi H nghe điện thoại xong, M cầm gói Heroine (*là gói Heroine H gói tại Chôm Siêu*) đưa cho H và bảo H mang sang cho C và lấy tiền về, H đồng ý. H cởi trần, điều khiển xe mô tô của M một mình đi đến nhà C, H thấy C đang đứng trước cửa nhà, H dừng xe nói: “*lúc nãy có phải gọi cho M không, đây gói này 200.000 đồng*”, H đưa gói ma túy cho C, C cầm gói ma túy

cho vào trong túi áo đang mặc và đưa cho H 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng. H cầm tiền rồi điều khiển xe về nhà gặp M tại phòng ngủ của H. Thấy H về, M hỏi: “*tiền đâu?*” (ý là tiền bán Heroine cho C đâu), H trả lời: “*tiền đây*”, đồng thời H lấy tờ tiền 200.000 đồng ở túi quần phía sau đặt lên trên giường ngủ. Sau đó, M bảo H cùng chia gói cục ma túy Heroine ra các gói nhỏ, mục đích để bán cho những người nghiện tại xã Niêm Sơn nhằm kiếm lời, ngoài ra do bản thân M, H đều là người nghiện ma túy nên khi bán được số ma túy trên sẽ tiếp tục mua ma túy về bán kiếm lời và để cho bản thân sử dụng. Khi M đang mở lớp ni lông màu hồng gói cục Heroine thì bị tổ công tác của Công an xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc đến nhà H kiểm tra, phát hiện bắt quả tang La Văn M và thu giữ toàn bộ số ma túy cùng các tang vật liên quan. Còn Lù Văn H đã kịp nhảy qua cửa sổ của phòng ngủ ra bên ngoài để bỏ trốn. Đến ngày 29/9/2020 H đã ra đầu thú.

Căn cứ vào lời khai của La Văn M và Lù Văn H, ngày 30/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã ra Lệnh khám xét đối với chỗ ở của La Văn M và chỗ ở của Lù Văn H. Kết quả: Không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của La Văn M và Lù Văn H.

Ngày 29/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng số tang vật (*ngghi là chất ma túy Heroine*) thu giữ khi bắt quả tang La Văn M ngày 28/9/2020. Qua cân tịnh: Toàn bộ số chất bột màu trắng dạng cục đã thu giữ có tổng khối lượng là 3,398 gam (*ba phẩy ba trăm chín mươi tám gam*) nguyên bột. Sau khi cân tịnh, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành niêm phong số mẫu vật trên và gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 332/KL-PC09 ngày 01/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: Mẫu chất bột màu trắng dạng cục gửi giám định ký hiệu A1 là: Ma túy, loại ma túy Heroine (*Heroine nằm trong danh mục I, mục IA, STT9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Ngày 30/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã phối hợp với Trung tâm Y tế huyện Mèo Vạc tiến hành kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với La Văn M và Lù Văn H, kết quả: Tại thời điểm kiểm tra La Văn M và Lù Văn H dương tính với ma túy Heroine.

Bản thân các bị cáo La Văn M và Lù Văn H đều là người nghiện ma túy, trước khi bị bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, các bị cáo thường mua ma túy của một số người đàn ông không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở các xã Nam Cao, xã Lý Bôn thuộc huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng về để sử dụng cá nhân. Xét hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của La Văn M, Lù Văn H là hành vi vi phạm hành chính nên ngày 10 tháng 12 năm 2020, Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với La Văn M và Lù Văn H theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT-ATXH bằng hình thức phạt cảnh cáo.

Đối với số tiền 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) bị thu giữ khi bắt quả tang La Văn M ngày 28/9/2020 là của Nguyễn Văn C trả tiền khi mua gói Heroine của La Văn M. Ngày 14/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 52/QĐ-CSĐT. Tại Bản kết luận giám định số: 350/KL-PC09, ngày 21/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: 01 (một) tờ tiền Việt Nam gửi giám định là tiền thật.

Đối với người đàn ông tên H1, M khai nhận: Vào khoảng tháng 6/2020, H1 có vào nhà M xin nước uống, nói mình là người nghiện ma túy, có xin số điện thoại của M và dặn M nếu ai có nhu cầu lấy ma túy thì báo lại cho H1 biết nhưng không nói rõ họ, tên, tuổi, địa chỉ thật cho M biết. Sau khi H1 xin được số điện thoại của M, mỗi lần gọi điện thoại cho M, H1 đều sử dụng các số điện thoại khác nhau và yêu cầu M xóa cuộc gọi đến nên M không nhớ và không lưu các số điện thoại của H1. M chỉ nhớ thời gian H1 gọi điện thoại cho M để bảo M mua ma túy là khoảng 11 giờ 30 phút đến hơn 12 giờ ngày 28/9/2020. Tiến hành kiểm tra list điện thoại của La Văn M do Viettel Hà Giang cung cấp trong khoảng thời gian trên có số điện thoại 0332.527.577 đăng ký tên Vàng Thị S (*sinh năm: 1962; trú tại: thôn N1, xã N1, huyện M, tỉnh H*). Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã tiến hành làm việc với bà S, bà S khẳng định: Không đăng ký và sử dụng số điện thoại 0332.527.577, không được liên lạc với ai là La Văn M, không quen biết ai tên H1. Đối với giấy CMND của bà Vàng Thị S sau khi được cấp, quá trình sử dụng bà S đã làm mất vào khoảng cuối năm 2017, còn ai nhặt được mang đi đăng ký số điện thoại hay không thì bà S không biết.

Qua xác minh tại xã Niêm Sơn và thôn Chôm Siêu, không ai xác định được H1 là ai, địa chỉ cụ thể ở đâu. Còn Lù Văn H khai lần đầu gặp H1 nên không có số điện thoại, không biết họ, tên, tuổi địa chỉ thật của H1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã thực hiện đầy đủ các biện pháp nghiệp vụ nhưng đến nay vẫn không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ thật người tên H1 để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn C khai nhận: Ngày 28/9/2020, Nguyễn Văn C được mua 01 gói Heroine gói bằng loại giấy bạc màu vàng của La Văn M và được Lù Văn H mang đến đưa cho C, C đưa cho H 01 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*), địa điểm mua bán ma túy là tại khu vực nhà của C, khi mua được ma túy, C một mình sử dụng hết. Ngày 01/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã phối hợp với Trung tâm Y tế huyện Mèo Vạc tiến hành, kiểm tra xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Nguyễn Văn C, kết quả: Tại thời điểm kiểm tra, C dương tính với ma túy Heroine. Xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn C là hành vi vi phạm hành chính nên ngày 10 tháng 12 năm 2020 Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn C theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực ANTT-ATXH bằng hình thức phạt tiền, số tiền 750.000 đồng (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

**\* Vật chứng đã thu giữ:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ tài liệu, đồ vật sau:

- 01 phong bì niêm phong bên trong đựng chất bột màu trắng, có khối lượng 3,299 gam (*ba phẩy hai trăm chín mươi chín gam*), mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1*”, mặt sau phong bì có hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của các thành phần có liên quan.

- 01 phong bì niêm phong đựng tiền, mặt trước phong bì có ghi chữ “*Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) phát hiện thu giữ của La Văn M vào ngày 28/9/2020*” mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong đựng vỏ bao gói tang vật (ma túy Heroine) phát hiện thu giữ của La Văn M và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì có ghi chữ “*Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ*”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, vỏ mặt sau màu vàng đồng, có chữ OPPO, mặt trước phần kính màn hình có nhiều vết nứt vỡ (*là chiếc điện thoại của Lù Văn H*);

- 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím đã qua sử dụng, vỏ màu đen, phần mặt kính phía trước bị nứt vỡ, mặt trước và mặt sau đều có chữ NOKIA (*là chiếc điện thoại của Lù Văn H*);

- 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím đã qua sử dụng, vỏ màu đen, mặt trước và mặt sau đều có chữ NOKIA (*là chiếc điện thoại của La Văn M*);

- 01 mảnh túi ni lông màu xanh có kích thước (8 x 6)cm, phần cạnh ngoài bị rách nhám nhở;

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 04 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml/cc, chưa qua sử dụng; 04 lọ thủy tinh màu trắng loại 2ml, bên trong có chứa dung dịch màu trắng, bên ngoài có chữ NOVOCAIN 3%, chưa qua sử dụng;

- 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng có phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc dao lam bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng;

- 02 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml/cc, đã qua sử dụng;

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 04 lọ thủy tinh màu trắng loại 2ml, bên ngoài có ghi chữ NOVOCAIN 3%, đã qua sử dụng; 02 chiếc vỏ đựng bơm tiêm bằng nhựa màu trắng loại 3ml/cc, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc áo khoác màu xanh than, đã qua sử dụng, trên áo có gắn mác ghi chữ YING JIAN;

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave  $\alpha$  màu đỏ, biển kiểm soát 23H5-0277, số khung: RLHHCO90X5Y544978, số máy: HCO9E-5122531, đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe;

- 01 chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại màu trắng, có phần tay cầm bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng;

- 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy trong nước tiểu của La Văn M, mặt trước phong bì có ghi chữ “Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với La Văn M ngày 30/9/2020”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy trong nước tiểu của Lù Văn H, mặt trước phong bì có ghi chữ “Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Lù Văn H ngày 30/9/2020”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Văn C, mặt trước phong bì có ghi chữ “Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Nguyễn Văn C ngày 01/10/2020”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

Đối với 01 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, vỏ mặt sau màu vàng đồng, có chữ OPPO, mặt trước phần kính màn hình có nhiều vết nứt vỡ. Quá trình điều tra, xác định đây là đồ vật, tài sản của Lù Văn H và không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 10/12/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chị Hoàng Thị N1.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo La Văn M, Lù Văn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSMV ngày 30 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc truy tố các bị cáo La Văn M, Lù Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo La Văn M, Lù Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1, Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*), đề nghị xử phạt bị cáo La Văn M mức án từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 28/9/2020.

- Áp dụng khoản 1, Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); đề nghị xử phạt bị cáo Lù Văn H mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ ngày 29/9/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy đối với:

+ Vật chứng cấm tàng trữ, cấm lưu hành: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng chất bột màu trắng, có khối lượng 3,299 gam (*ba phẩy hai trăm chín mươi chín gam*), mặt trước ghi “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định ký hiệu A1*”, mặt sau phong bì có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và chữ ký của các thành phần có liên quan.

+ Vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- 01 mảnh túi ni lông màu xanh có kích thước (8 x 6)cm, phần cạnh ngoài bị rách nhăm nhở;

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 04 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml/cc, chưa qua sử dụng; 04 lọ thủy tinh màu trắng loại 2ml, bên trong có chứa dung dịch màu trắng, bên ngoài có chữ NOVOCAIN 3%, chưa qua sử dụng;

- 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng có phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc dao lam bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng;

- 02 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml/cc, đã qua sử dụng;

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 04 lọ thủy tinh màu trắng loại 2ml, bên ngoài có ghi chữ NOVOCAIN 3%, đã qua sử dụng; 02 chiếc vỏ đựng bơm tiêm bằng nhựa màu trắng loại 3ml/cc, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc áo khoác màu xanh than, đã qua sử dụng, trên áo có gắn mác ghi chữ YING JIAN;

- 01 phong bì niêm phong đựng vỏ bao gói tang vật (ma túy Heroine) phát hiện thu giữ của La Văn Minh và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì có ghi chữ “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy trong nước tiểu của La Văn M, mặt trước phong bì có ghi chữ “Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với La Văn M ngày 30/9/2020”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy trong nước tiểu của Lù Văn H, mặt trước phong bì có ghi chữ “Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Lù Văn H ngày 30/9/2020”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Văn C, mặt trước phong bì có ghi chữ “Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Nguyễn Văn C ngày 01/10/2020”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước đối với:

- 01 phong bì niêm phong đựng tiền, mặt trước phong bì có ghi chữ “*Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) phát hiện thu giữ của La Văn Minh vào ngày 28/9/2020*” mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím đã qua sử dụng, vỏ màu đen, phần mặt kính phía trước bị nứt vỡ, mặt trước và mặt sau đều có chữ NOKIA (là chiếc điện thoại của Lù Văn H);

- 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím đã qua sử dụng, vỏ màu đen, mặt trước và mặt sau đều có chữ NOKIA (là chiếc điện thoại của La Văn M);

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave  $\alpha$  màu đỏ, biển kiểm soát 23H5-0277, số khung: RLHHCO90X5Y544978, số máy: HCO9E-5122531, đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe;

- 01 chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại màu trắng, có phần tay cầm bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng;

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo La Văn M, Lù Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của các bị cáo, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Lời nói sau cùng:

Bị cáo La Văn M: Bị cáo xin sự khoan hồng của Nhà nước, bị cáo rất ăn năn hối cải, xin HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về hòa nhập với cộng đồng và gia đình.

Bị cáo Lù Văn H: Bị cáo đã sai pháp luật, xin HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo để sớm trở về với gia đình và cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo La Văn M, Lù Văn H tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy; biên bản mở niêm phong, cân tịnh khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của La Văn M; kết luận giám định số 332/KL-PC09

ngày 01/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 28/9/2020, tổ công tác Công an xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã bắt quả tang La Văn M và Lù Văn H đang thực hiện hành vi tàng trữ 3,398 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Trước đó La Văn M và Lù Văn H đã bán trái phép 01 gói ma túy Heroine cho Nguyễn Văn C với số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tại nhà của Nguyễn Văn C thuộc thôn Bản Tổng, xã Niêm Sơn, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo La Văn M, Lù Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố các bị cáo La Văn M, Lù Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung và heroine nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khỏe của người sử dụng, huỷ hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Các bị cáo là đối tượng nghiện hút, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do lối sống chơi bời, đua đòi, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Cần xét xử bị các bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, cũng như để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Bị cáo La Văn M được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*), được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*người phạm tội là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

[8] Bị cáo Lù Văn H được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*), được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*người phạm tội đã ra đầu thú sau khi thực hiện hành vi phạm tội; người phạm tội là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn*).

[9] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[10] Trong vụ án, La Văn M giữ vai trò là người khởi xướng thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, là người trực tiếp bỏ tiền ra mua ma túy, là chủ mưu trong vụ án. Còn Lù Văn H cũng góp 200.000 đồng để mua ma túy cùng La Văn M và là người trực tiếp mang ma túy đi bán cho Nguyễn Văn C, Lù Văn H giữ vai trò là người thực hành trong vụ án.

[11] Về vật chứng: Những vật chứng thu giữ là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy; vật chứng còn giá trị sử dụng tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS.

[12] Đối với người tên H1 là người đã bán ma túy cho La Văn M và Lù Văn H ngày 28/9/2020 tại thôn Chôm Siêu, xã Niêm Sơn, Huyện Mèo Vạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc đã thực hiện đầy đủ các biện pháp nghiệp vụ nhưng đến nay vẫn không xác định được họ, tên, tuổi, địa chỉ thật người tên H1 để xử lý theo quy định của pháp luật. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc tiếp tục điều tra khi nào xác định được danh tính và có căn cứ thì sẽ xử lý theo quy định của pháp luật thành một vụ án khác.

[13] Đối với những người đàn ông đã bán ma túy cho La Văn M và Lù Văn H đều được thực hiện tại khu vực xã Nam Cao và tại khu vực thôn Khuổi Vín, xã Lý Bôn, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Quá trình mua bán ma túy của M và H đều diễn ra nhanh chóng, cả người bán và người mua không hỏi tên, tuổi, địa chỉ của nhau nên không có căn cứ để chứng minh, xử lý đối với những trường hợp đã bán ma túy cho M và H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc tiếp tục điều tra khi nào xác định được danh tính và có căn cứ thì sẽ xử lý theo quy định của pháp luật thành một vụ án khác.

[14] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của La Văn M, Lù Văn H, Nguyễn Văn C, Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với M, H, C là phù hợp với quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14: Miễn toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Tội danh:**

Tuyên bố: Các bị cáo La Văn M, Lù Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

#### **2. Hình phạt:**

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo La Văn M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 28/9/2020).

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của BLHS: Xử phạt bị cáo Lù Văn H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 29/9/2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. *Vật chứng*: Áp dụng khoản 1 điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy:

- 01 mảnh túi ni lông màu xanh có kích thước (8 x 6)cm, phần cạnh ngoài bị rách nhám nhở;

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 04 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml/cc, chưa qua sử dụng; 04 lọ thủy tinh màu trắng loại 2ml, bên trong có chứa dung dịch màu trắng, bên ngoài có chữ NOVOCAIN 3%, chưa qua sử dụng;

- 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng có phần tay cầm bọc nhựa màu đỏ, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc dao lam bằng kim loại màu trắng đã qua sử dụng;

- 02 chiếc bơm kim tiêm loại 3ml/cc, đã qua sử dụng;

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có chứa 04 lọ thủy tinh màu trắng loại 2ml, bên ngoài có ghi chữ NOVOCAIN 3%, đã qua sử dụng; 02 chiếc vỏ đựng bơm tiêm bằng nhựa màu trắng loại 3ml/cc, đã qua sử dụng;

- 01 chiếc áo khoác màu xanh than, đã qua sử dụng, trên áo có gắn mác ghi chữ YING JIAN;

- 01 phong bì niêm phong đựng vỏ bao gói tang vật (ma túy Heroine) phát hiện thu giữ của La Văn M và phong bì niêm phong cũ, mặt trước phong bì có ghi chữ “Vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy trong nước tiểu của La Văn M, mặt trước phong bì có ghi chữ “Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với La Văn M ngày 30/9/2020”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy trong nước tiểu của Lù Văn H, mặt trước phong bì có ghi chữ “Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Lù Văn H ngày 30/9/2020”, mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 phong bì niêm phong đựng que thử ma túy trong nước tiểu của Nguyễn Văn C, mặt trước phong bì có ghi chữ “Que kiểm tra, xét nghiệm tình trạng ma túy đối với Nguyễn Văn C ngày 01/10/2020”, mặt sau phong bì có hình dấu của

Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước:

- 01 phong bì niêm phong đựng tiền, mặt trước phong bì có ghi chữ “Số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) phát hiện thu giữ của La Văn M vào ngày 28/9/2020” mặt sau phong bì có hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím đã qua sử dụng, vỏ màu đen, phần mặt kính phía trước bị nứt vỡ, mặt trước và mặt sau đều có chữ NOKIA (là chiếc điện thoại của Lù Văn H);

- 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím đã qua sử dụng, vỏ màu đen, mặt trước và mặt sau đều có chữ NOKIA (là chiếc điện thoại của La Văn M);

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, loại xe Wave  $\alpha$  màu đỏ, biển kiểm soát 23H5-0277, số khung: RLHHCO90X5Y544978, số máy: HCO9E-5122531, đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe;

- 01 chiếc chìa khóa xe máy bằng kim loại màu trắng, có phần tay cầm bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm chi tiết của các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc ngày 31/12/2020).

3. Về án phí: Áp dụng điều 135, 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí HSST cho các bị cáo.

Các bị cáo có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thúy Yên**

